**Ph t nói**

**KINH PHÁP HOA TAM MU I**

*Ðờ****i L****ư****u T****o****ng, Sa-môn Trí Nghiêm, d****ị****ch ch****ữ* ***Hán***

***Nguyên Hi****e****n, d****ị****ch ti****e****ng Vi t***

Ph t ở trong núi Kì-xà-qu t, thành La-duy t-kì cùng chư tôn đ tử m t ngàn hai trăm năm mươi Tì-kheo, bảy vạn ba ngàn Bo-tát, các Ðe Thích, Phạm thiên không the tính ke từ mười phương tụ h i ve, tat cả đeu có than thông vi di u. Lại có hang sa chư thiên, người, cùng chư Bo-tát từ phương khác. Như v y trăm ngàn ức hang sa đeu tụ h i trước Ph t.

Bay giờ Xá-lợi-phat, Tu-bo-đe cùng chư tôn Bo-tát

trong lòng sinh nghi, nghĩ rang vì nhân duyên gì các vị thượng nhân đeu t p hqp ve đây. Có điem lành tot gì đây. Các đ tử sinh nghi quỳ thang làm le muon thưa hỏi Ph t.

Bay giờ Ph t đã phóng vô so hào quang, từ mi ng phát ra ngàn ức ức dan dan chieu sáng khap hư không, xa đen hang sa quoc đ . Roi m#t đat chan đ ng, ánh sáng tat, tức thì không thay thân tướng Ph t nữa. Ðại chúng kinh ngạc cùng bàn nhau tự nghĩ không biet Tam-mu i của Ph t đã đi ve đâu. Roi lien trở lại nh p định tìm đen cho Ph t.

Trong pháp h i có Bo-tát tên Tu Tướng lien bảo : Hay lam ! Hay lam ! Nay các hien giả suy nghĩ không

biet Tam-mu i của Ph t đã đi ve đâu. Choc nữa vua, hoàng h u, thái tử, công chúa và các cung nữ phu nhân nước La-duy t, ba vạn hai ngàn người đeu đen vào núi cũng sẽ không trông thay Ph t.

Lại có Bo-tát Bat Tưởng hỏi : Vua làm gì mà mang quân tùy tùng đông the ? Vua tên Bi n Thông đáp : Thay hào quang Ph t nên đen đây. Vương nữ tên Lợi Hạnh

bèn hỏi Bo-tát Ph t nay đang ở phương nào. Ðáp đã tìm nhưng không biet ở đâu. Vương nữ nói : Khanh là người than thông đ nhat của Ph t phải biet Ph t ở đâu chứ ! Bo-tát đáp : Xin ngoi tạm choc lát.

Ðat lien rúng đ ng. Từ lòng đat vqt lên, Ph t an tqa tự tại trên tòa sen báu lớn. Các thượng nhân và đại chúng đeu kinh ngạc. Vương nữ Lợi Hạnh đứng d y đảnh le Ph t xong, đứng trước Ph t nói k hỏi Ph t rang :

*Thay Ph¾t phóng hào quang, Nghi có diem lành tot,*

*Nên dem dại chúng den, Muon hói cho nghi tâm. Nhưng lại không thay Ph¾t, Trong lòng rat phân vân.*

*Nguyên xin dược giải thuyet, Khien chúng giải trù nghi.*

*Mqi người nh¾p Tam-mu i, Tìm kiem thân tướng Ph¾t. Nhưng roi không biet dâu, Mqi người cùng ngoi bàn.*

*Nên nh¾p Tam-mu i gì, Mới cau dược ý Ph¾t.*

*Con den hói dại chúng, Ph¾t nay ngn nơi dâu ? Vì chí tâm thuan thành, Nên muon hói dieu dó. Xin dược thay The Tôn, Khien tâm het ho nghi. Vì dại chúng day dú,*

*Xin phân bi t giải thuyet. Nơi cúa Tam-mu i ay, Ðược gqi danh hi u gì ?*

Ph t bảo nữ vương Lợi Hạnh : Câu hỏi của người rat sâu. Ta sẽ vì người phân bi t nói rõ. Nơi của Tam- mu i này gqi là Pháp Hoa. Ví như trong m t nước lớn có m t cái cây, cây có m t cái hoa che trùm ba ngàn đại thiên quoc đ , hương thơm lan tỏa hang sa cõi Ph t. Neu có người được nghe tên và biet ý nghĩa, tự nhiên sẽ nhanh chóng được Tam-mu i này. Neu những kẻ b nh t t được nghe Tam-mu i này, lien khi ay sẽ tự khỏi, các b nh căn trong người tiêu het.

Nữ vương Lợi Hạnh hỏi Ph t : Oai đức của hoa là gì

mà có được tu như v y ? Ph t bảo nữ vương Lợi Hạnh : Hoa là sac đep của cây, người ai chang yêu thích muon được. Pháp hoa Tam-mu i là sac đep, là ánh sáng lớn hữu hình trong sinh tử. Người không nghe không biet không tin Tam-mu i này, không phụng hành không phải là Bo-tát, không thay tu , mat căn bản của con người, trở lại bị cuon trôi theo bèo bqt, rot cu c mình không thay được ánh quang minh.

Nữ vương Lợi Hạnh lại hỏi Ph t : Nay muon được Tam-mu i này thì tu pháp gì, có bao nhiêu vi c người có the thực hành được ? Xin Ph t từ bi, r ng mở hành nghi khai hóa, khien tat cả được nghe hieu, đeu ng nh p Tam-mu i.

Ph t nói : Hay thay ! Hay thay ! Ða so chúng sinh được đ thoát, vĩnh vien đen bờ kia là có hai vi c. Những gì là hai ? M t là biet pháp thân như huyen như hóa. Hai là biet dâm n si là vô căn vô hình.

Bay giờ Ph t nói k rang :

*Pháp thân có tat cả, Huyen hóa hi n noi chìm. Dâm n si không hình, Như nước hi n bèo bqt.*

*Quán sát thân người v¾t, Như di t vô hình tr?.*

*Ly tán hợp tn thành,*

*Phân bi t chap deu không.*

Ph t bảo nữ vương Lợi Hạnh : Lại có bon vi c cho người tu Tam-mu i. Những gì là bon ? M t là thực hành giới, tưởng không sac. Hai là hành bo thí, không thay có người nh n. Ba là không chán nản, không loạn tâm. Bon là tu trí tu không ngu si. Ðó là bon.

Bay giờ Ph t nói k rang :

*Không phạm giới phá giới, Bo thí không de tâm.*

*Không chán, không si loạn, Không ngu, không trí tu .*

*Không nói không tu hành, Tu hành thì không nói.*

*Có the vào Tam-mu i, Không ớ giũa, hai bên.*

Ph t bảo nữ vương Lợi Hạnh : Lại có ba mươi sáu vi c Tam-mu i này trông thay. Ba mươi sáu vi c là những gì ? Là không thay sinh, không thay tử, không tăng, không giảm, không ra, không vào, không ở ngoài, không ở trong, không trụ, không dừng, không sac nước, không sac lửa, không sac gió, không sac đat, không đau, không ngứa, không nghĩ, không tưởng, không sinh, không tử, không thức, không tham, không dâm, không gi n, không tức, không ngu, không si, không keo ki t, không bo thí, không ác, không thi n, không tâm hành, không ý hành, không thức hành. Không khởi các vi c trên, không di t các vi c trên, tat cả như m t không hình tượng. Ðó là ba mươi sáu vi c Pháp hoa Tam-mu i thay được.

Bay giờ Ph t nói k rang :

*Không tướng ni m không ni m, Không hành sac tướng ác.*

*Không hành Pháp hoa tịnh, Vang l¾ng không ta dây.*

*Không vào cảnh giới nào, Tuy t di t không hình tướng. Không quán thi n cùng ác, Ðeu tn nhiên như không.*

Ph t bảo vương nữ Lợi Hạnh : Pháp hoa Tam-mu i thay cũng ví như v y. Khi Ph t nói ba mươi sáu vi c này, vô so người trời và người trong đại chúng the gian và đoàn tùy tùng của nhà vua lớn nhỏ có bon mươi ức vạn đeu phát vô thượng chính chân đạo ý. Nữ vương Lợi Hạnh cùng các cung nhân ba vạn hai ngàn the nữ đeu được pháp lạc vô sở tùng sinh. Nữ nhân trong pháp h i thay v y đeu phát đạo tâm, trong lòng rat hoan hỉ le Ph t đi nhieu ba vòng roi đứng trước Ph t nói k rang :

*The Tôn th¾t than di u,*

*Dạy biet vi c ba dời. Dút trù tham sân si,*

*Ð chúng sinh trôi noi. Ðeu den thành Vô Vi, Khoái lạc và an on.*

*Trong cõi trời và người, Ðat lien khới chan d ng. Hôm nay cả dại chúng, Gc úc trăm ngàn vạn.*

*Vị lai và quá khú,*

*Hi n tại dược tn nhiên. Nguy n khap dược ơn lớn, Súc oai than Pháp hoa.*

*Tat cả người ba cõi,*

*Ðeu dược Tam-mu i này.*

*Khien chúng con ớ dời, Thường hành trì Pháp hoa. Cho dời không suy di t,*

*An v?i không sau não. Ba kho tn nhiên trù,*

*Như nh¾p vào Tam-mu i.*

*Nguy n biet dược tướng không, Tướng tot tn nhiên hi n.*

*Dạy do người trôi noi, Ðeu dược hạnh tù tâm. Xán lạn oai nghi tot, Ðong như thân Như Lai. Hqp chúng sinh trôi noi, Khien tu t¾p Tam-mu i.*

*Khien tr? trong tính không,*

*Ðược tu giác toi thang.*

Nữ vương Lợi Hạnh nói k xong nghĩ rang nay muon dạy bảo ngứời không thay chính pháp phải làm sao khai hóa ? Ph t biet suy nghĩ trong tâm nữ vương, lien bảo nữ vương : Muon hành trì pháp gì, dạy người pháp gì, lại nữa là người ở đâu, đen đâu thì dừng lại ? Nữ vương bạch Ph t : Như The Tôn nói là không có pháp, không có giáo, không có người. Ph t bảo nữ vương : Không có pháp, có tám vi c phải hành trì. Không có giáo, có sáu vi c phải trừ bỏ. Không có người, có bảy vi c phải xua tan. Nữ vương hòi Ph t : The nào là tám vi c phải hành trì, sáu vi c phải trừ bỏ, bảy vi c phải xua tan ? Ph t nói : M t là thay ngay thang không tà vạy. Hai là nghe ngay thang không lén lút. Ba là hành xử ngay thang không quanh co. Bon là nói thang không phien hà. Năm là vi c làm ngay thang không mê mu i. Sáu là ý ni m ngay thang không suy nghĩ vu vơ. Bảy là tâm ngay thang không dao đ ng. Tám là thụ nh n ngay thang không tìm

cau. Ðó là thực hành tám vi c không có pháp. The nào là loại trừ sáu vi c không có giáo ? M t là không ý ni m có thay không thay. Hai là không ý ni m có tieng không tieng. Ba là không ý ni m có mùi vị không mùi vị. Bon là không ý ni m có mùi hương không mùi hương. Năm là không ý ni m có cảm xúc không cảm xúc. Sáu là không ý ni m có ý thức không ý thức. Ðó là sáu vi c phải trừ bỏ. The nào là xua tan bảy vi c không có người ? Là không sac thái của nước, không sac thái của gió, không sac thái của lửa, không sac thái của đat, không sac thái của tâm, không sac thái của thức, không sac thái của hành vi. Ðó là bảy vi c phải xua tan, không có người đe có the giáo hóa, phải hieu như v y.

Bay giờ Ph t nói k ràng :

*Neu có hieu Pháp hoa, Pham cot yeu Tam-mu i, Phải chuyên can tinh tien, Hieu rõ dược nghĩa dúng. Bảy, tám, sáu deu dú, Chap von không hình tích. Không th?, tn muon dược, Bó tướng an tịch nhiên.*

*Thuyet pháp không ngôn giáo, Không thay có thq mạng.*

*Người von không vang l¾ng, Mê bèo bqt nói có.*

*Không trù không doạn d?c, Ra vào không cho trú.*

*Không dau dớn không tướng, Không sinh không di t mat.*

*Có ni m là lao kho,*

*Không chap trước nhân duyên. Thị hi n có sac d?c,*

*Ðã không luyen b?i tran. Quán thay có b nh dau, Thường ý cùng goc hợp. Tu thay ni m bat không, Tịch tịch an không không. Pháp hoa Tam-mu i hi n, Tr? bat xuat bat nh¾p.*

*Không thay chang thay không,*

*Là mau dược chân như. Mới có the hành thí, Lay tu làm bo thí.*

*Nói tu deu như v¾y, Chư Ph¾t deu ngợi khen.*

Bay giờ nữ vương nghe nói càng thêm vui mừng hớn hở, đứng d y le Ph t roi vqt lên không trung cách đat bảy bước, ngoi trên đài sen kim cứơng. Khi ay có m t Tì-kheo trong lòng nghĩ rang đây đúng là người ảo, roi đứng d y le Ph t quỳ thang chap tay dùng k hỏi Ph t :

*Von sinh tù ngu si, Không biet nghĩa dạo tu . Chang hay Lợi Hạnh này, Ðúng th¾t nam hay nũ.*

*Xác th¾t dúng là người, Dùng pháp gì, xin hói. Ðúng là thân người nũ, Sao hói quá thâm sâu. Trước nay theo Ph¾t pháp, Chưa thay người như v¾y. Kien thúc th¾t phi phàm, Và trí tu cũng v¾y.*

*Người tù phương nào den, Mà sinh vào vương gia ?*

*Kiep trước tu pháp gì,*

*Ðã g¾p bao nhiêu Ph¾t, Tinh tien dũng ki n v¾y ? Như Lai dáp câu hói : Ðay dú giới dúc hạnh, Hói dược như dã nói.*

*Nhan dược tâm nhu nhuyen, Chỉ nói dược làm dược.*

*Giũ tâm ý ra sao ? Th¾t muon sang hói dó.*

*Nêu tr? bao nhiêu pháp, Tr? cảnh không sinh tâm. Neu th¾t có trí tu ,*

*Ta sẽ giải thích cho. Hieu rõ cho nói pháp, Giảng r ng cho dạo t?c. Có tâm ý gì khác,*

*Riêng dược trí tu dây ?*

Ph t lien bảo Tì-kheo rang :

*Tù bao nhiêu nhân duyên , Mới nói k trả lời.*

*Tâm nũ vương Lợi Hạnh, L¾p dúc biet bản xú.*

*Ðời sau m t ngàn năm, Thường tu t¾p Tam-mu i. Tâm hieu tat cả sac,*

*Vang l¾ng như thien dịnh. Chính là thân nũ nhân, Chang phải thân hóa hi n. Von tù cõi Vô sac,*

*Nay den the giới này. Noi tiep như hạnh xưa,*

*Phương ti n l¾p chính pháp. Không thân mà hi n thuyet,*

*Ni m khap các hạnh tù. Ni m pháp không là goc,*

*Không khới tướng nhân duyên. Tì-kheo do chang rõ,*

*Quái lạ nũ thân này. Chang thay von không có, Lại tn chịu trói bu c.*

*Thien chính là bó sac, Lại bị sac làm loạn.*

*Lìa kho tránh ba d c, Là vào kho ba d c.*

*Ông không biet rõ thân, Tn cho thường an on.*

*Vạn v¾t như ảo hóa, Xuat nh¾p tna vô hình. Bon sac von hư không,*

*Tn nhiên chap hình tướng. Tham ái tn bu c ràng,*

*Bới bó goc theo ngqn.*

Bay giờ tám vạn bon ngàn Tì-kheo nghe hieu ý k lien phát vô thượng chính chân đạo ý. Vô so ke thiên nhân rải hoa và hương thơm đen cúng dường Ph t. Khi ay Xá-lợi-phat nghĩ rang người nữ này có bi n tài như v y, sao không xả bỏ thân nữ làm thân nam ? Ph t lien biet tâm ni m của Xá-lợi-phat bèn bảo Xá-lợi-phat : Ông nên hỏi người nữ ay. Xá-lợi-phat lien hỏi : Thưa nữ vương Lợi Hạnh ! Ngài đã nói ra những đieu phi thường và cùng Như Lai đoi đáp được như v y, sao ngài không từ bỏ thân nữ làm thân nam ? Nữ vương Lợi Hạnh đáp : Thưa ngài Xá-lợi-phat ! Ðieu thiet yeu của đạo đức là khéo dùng trí tu mà thay chứ không thay bang bon thứ hình sac như đat nước gió lửa. Năm tình hợp với sáu nh p là suy. Tâm ý thức như ảo như hóa, xuat nh p vô

hình, ý si không het. Cho nên đoi trị ba dòng chảy thì ra khỏi cảnh noi chìm. Nào có gì quý báu đâu. Tuy l u đã het, ket đã giải, mà còn có tư tưởng bat tịnh thì như ở Vô sac cũng xau ác. Ở trong kho mà lay làm vui. Xá-lợi-phat hỏi : Pháp hqc Ph t có nên hủy báng chăng ? Nữ vương hỏi : Hien giả Xá-lợi-phat ! The nào là hủy báng ? Ðáp : Moi m t cái tot moi m t cái xau đeu là hủy báng. Nữ vương nói : Chưa hieu, chưa rõ. Ðại nhân có nói không cho nhỏ là nhỏ lớn là lớn, tot xau không hai, bình đang không khác. Chê thân, thân là sac. Chê ý, ý vô hình. Bon sac pháp không, không hình, không tạo tác, thì cái gì chịu sự hủy báng ? Xá-lợi-phat đáp rang : Những đieu người nói là hạnh của Bo-tát đại nhân. Người chưa phải là Bo-tát vì duyên gì nói những đieu này ? Nữ vương nói : Ðại nhân lay gì l p ? Ðáp : Pho bien bình đang l p. The nào là pho bien ? Giáo hóa cho nhân loại mười phương lìa kho được đạo là pho bien. Tuy nhiên những đieu hien giả nói không gqi là pho bien mà là nói sinh tử can kho thôi. Nữ vương bảo Xá-lợi-phat : Nói pho bien nghĩa là không nghĩ thay có người không người, có giáo không giáo, có pháp không pháp. Như the là pho bien. Không vì thay sinh tử kho muon giáo hóa khien đac đạo là pho bien. Xá-lợi-phat không đủ bi n tài đe đoi đáp. Bay giờ nữ vương nói k khen rang :

*Người do ba tran loạn,*

*Bèn chap trước sáu suy. Ðoi năm ác mười gi¾c, Ba ách dqa khon cùng. Mười hai liên t?c noi, Bon sac trói bu c ba.*

*Không hieu là diên dảo, Ngoi chịu dnng trong rong. Vô co chìm ba dâm,*

*Sa lưới xuong vnc sâu. Kiên tạng sợ hai ba, Tn di t lại th? sinh.*

*Bị cái không trói bu c, Hang ôm tướng bat tịnh. Tn hô là thường an,*

*Là dược chân tn nhiên. Bqn chúng day Diêm-phù, Gc úc trăm ngàn vạn.*

*Ði khap cả mười phương, Chang lợi ích m t ai.*

*Neu có người làm theo, Ðeu cùng rơi bien kho. Neu thnc hành chính pháp, Vào bien không d?c căn, Quyet bien kho di t het, Bình on không xao d ng.*

*Ðem nguon goc d?c căn, Khien người ve quê cũ.*

*Quê cũ là vô vi,*

*Gqi là bản thanh tịnh. An lạc nhieu ánh vàng, Ra vào deu chieu sáng. Trong hang sa kiep Ph¾t,*

*Tán thán cũng không cùng. Pháp không, không hý lu¾n, Vô tướng với vô nguy n, Như nước bien r ng sâu, Ðeu không the nói het.*

*R ng khai hóa mqi người, Tn nhiên thường an on.*

*Chỉ mong các hien nhân Hãy tn mình phản tỉnh.*

*Không rõ là tn trói,*

*Chịu báo úng như huyen.*

Bay giờ bon vạn hai ngàn La-hán đeu được chính ý đ that trụ, tám vạn năm ngàn Thích Phạm đeu được vô sở tùng sinh, sáu vạn bon ngàn hien nữ đứng d y le Ph t, đứng trước Ph t nói k rang :

*Nay nũ vương Lợi Hạnh, Vì chúng con nói pháp.*

*Nghe Ph¾t pháp sâu xa, Tâm chúng con r ng mớ. Th¾t chúng con muon biet, Ðạo dúc tù dâu den.*

*T¾p hqp dược dại chúng, Do dúc than di u nào.*

*Khien tat cả dại chúng, Chang ai không kinh ngạc. Tâm hoan hỉ ph?c tùng, Theo giáo pháp tu t¾p.*

*Nguy n xin dúc The Tôn, Xót thương cho rủa sạch. Chí tâm th? dại tu,*

*Như Lai hi n than lnc, Lien khien các nũ nhân, Chuyen nguy n bó sac d?c, Ðeu muon làm Sa-môn.*

*Ph¾t biet tâm chúng con, At giác ng chân lý, Khien thân như Bo-tát,*

*Giảng nói giáo pháp Ph¾t, Ðe chuyen hóa mqi người. Các dại chúng hien nũ, Ðeu ớ trước dúc Ph¾t, Nhat tâm cung kính le,*

*Nguy n dược dong như Ph¾t.*

Ph t bảo các nữ nhân : Lời các vị th t chí thành. Nay muon được như nguy n, trước phải báo xin cha me, roi phải được vua chuNn cho mới có the xuat gia. Bay giờ các nữ nhân nói k rang :

*Muon xin làm Sa-môn, Trước dược phép me cha, Sau dược phép vua cho, Mới xuat gia hành dạo.*

*Vì dạo không ngại kho, Chỉ phải gang khai tâm. Hieu rõ goc tâm ý,*

*Tat cả deu như nhau. Lien quyet dịnh ý nguy n, Tâm hieu mới den dạo.*

*Ðạo tù tâm hieu phát, Không tr? nơi trói bu c. Quán chúng sinh khai hóa, Neu do tâm xuat sinh,*

*Tù goc biet von không,*

*Biet kho chang thường còn, Do tâm loạn lưu chuyen, Sớ kien phải doi trị,*

*Không sinh tướng thi n ác, The mới làm Sa-môn.*

Các hien nữ đen nhà cha me quỳ thang thưa cha me và quoc vương : Hôm nay được ơn đức của vua đen cho Ph t. Vì tôn nữ Lợi Hạnh hỏi Ph t pháp sâu xa vi di u, muon cau đạo vô vi. Hi n thân và tat cả chư Ph t vì nữ vương nói nguon goc kho đau sinh tử là do đam mê sac dục không biet nguon goc đạo đức. Do đó khi vô thường đen sẽ sinh vào ba đường kho. Nguy n muon làm Sa- môn xin cha me cho phép con làm Sa-môn, sau khi đac

đạo sẽ trở ve đ cha me. Các cha me nói với các nữ nhân : Cau đạo tự nhiên, moi người tùy theo đieu ki n thu n ti n tùy ý tu hành. Các người hãy đi, ta cũng sẽ đi theo các người. Các người tự tâu lên vua, được vua chuNn cho thì cứ đi không phải hỏi ta nữa. Các nữ nhân cúi đau trước Ðại vương nhỏ l tâu rang : Người trong ba cõi kho vì tham dục sac tướng, không được tự tại. Vô thường thoạt đen không ai thay the mình được, nên th t muon làm Sa-môn cùng với các cung nữ đây. Nguy n khi đac đạo vô vi sẽ trở ve đ cha me, xin Ðại vương chsáp thu n cho bản ý của chúng than. Vua bảo nữ vương Lợi Hạnh cùng các cung nhân sẽ sớm cho các người đi xuat gia làm Sa-môn. Nhưng vì các ngươi chưa đay đủ ba vi c nên chưa cho đi. M t là chưa hqc het các le giáo. Hai là thường vui chơi chưa thay kho. Ba là ăn, nói còn phóng túng. Do đó tram không muon cho các người đi. Nhưng neu có ý chí thì cứ đi, chớ nghi ngờ ý của tram. Tram cũng muon làm Sa-môn. Vua lien đi đen cho Ph t làm le bạch Ph t rang : Nghe nói trí tu , ý rat muon nghe, vi c nước giao phó cho thái tử, nguy n đem thân quy y Tam Bảo, cung cap hau hạ hai bên và thụ nh n giáo pháp, muon làm Sa-môn cau đạo như Ph t.

Ph t lien phóng hào quang nhieu sac chieu sáng

mười phương, m#t đat phát ra sáu thứ chan đ ng, chư thiên tau nhạc đày khap hư không, rải hoa và các thứ báu bao phủ ba ngàn cõi Ðại thiên. Gò nong trở thành đat bang. Nơi có núi cao hóa thành vàng ròng. Cây khô song lại. Mqi người trở nên khôi ngô đep đẽ như ý muon. Cây khô ra lá, tự nhiên gió thoi đeu nghe tieng ca tụng công đức Ph t. Hoa nở lien rơi xuong mang hương thơm đen cho Ph t la li t trên không, moi moi nói k ca ngợi công đức Ph t :

*Nay nhờ than lnc Ph¾t,*

*Ðã chet dược cúu song. Sac tươi lại như xưa, Quả th¾t nhờ dạo thành. Sinh tủ sac dâm loạn,*

*Ví như c¾y khô héo.*

*G¾p dược âm thanh Ph¾t, Trớ ve hợp bản tính.*

*Sáu sac mê chìm dam*, *Bon sac hợp năm d?c. Pháp phân bi t là không,*

*Hieu dạo thành pháp hạnh. Là dược chân dịnh trí, Ðược khoái lạc an on.*

*Tat cả deu hoan hỉ, Cúi dau le chân Ph¾t.*

Bay giờ các vị có lục thông và các La-hán thay hoa có nói k như v y, Nữ vương Lợi Hạnh lien hóa ra nam tử, roi lại làm m t nữ tử Bo-tát, làm ra hai bien hóa như v y, cử tqa cả chúng không ai không hoan hỉ. Khi ay trong m t cõi Ph t, không có người nữ, các vị đac đạo lục thông có mười vạn năm ngàn người, ba vạn Tu-đà- hoàn đeu được A-duy-vi t-trí. Tám vạn sáu ngàn người và A-na-hàm đeu được pháp nhan nhu thu n. Không the tính ke so La-hán lại phát vô thượng chính chân đạo ý. Lại có cả Bích-chi-ph t, hạnh như đức Di-l#c.

Vua lien giao nước cho thái tử. Thái tử tên Bi n Tích quỳ thưa Ðại vương : Vua vì muon bỏ cái tai ương cho con cháu với cái phúc của sac thân. Cho con cháu nên dùng lợi pháp tài. Mang cái đại t i oán giao cho con cháu đời đời cai trị nước lớn là lqt mat căn bản con người, không biet trí tu lớn là con đường di t mat lẽ thi n. Giao cho con cháu roi thì biet làm sao ? Vua cha đã bảo,

không the không vâng lời. Lien lạy vua cha mà cáo từ trở ve cung đi n, ngoi lên ngai vàng lãnh lay quoc gia. Bèn bo cáo khap nước neu ai không đen cho Ph t cau đạo vô vi làm người tot hieu thảo thì bị t i đong với ba t i nghịch.

Thái tử ở trong cung đi n tinh tien dũng tu , r ng mở ý nghĩa đạo lớn, phát tâm còn quá hơn vô lượng, lien di t tat cả ác. Ðại địa lien phát ra sáu thứ chan đ ng.

Bay giờ nhân dân đeu nói nguy n cho thái tử lien được làm Ph t, tôi và đại chúng đeu sẽ lan lượt được làm Ph t. Khi ay Ph t mỉm cười phóng ra năm sac hào quang chieu đen mười phương cõi Ph t. Nhân dân đeu phát nguy n khien mình đac đạo như Ph t, vi c Nm thực tự nhiên hi n tien như trên cõi trời Ðao-lợi, các Bo-tát nơi nước ay đeu như ở nước A-di-đà.

Thái tử Bi n Tích được công đức, ở trong cung bảy ngày roi xuat cung đen cho Ph t, cùng đại chúng quan than nhân dân lớn nhỏ vô so ke, đảnh le đứng trước Ph t

nói ức ức vạn ngàn k ca ngợi rang :

*Ph¾t khai pháp Tam-mu i, Công dúc cao vòi vqi.*

*Hào quang oai than chieu, Cảm d ng ba ngàn cõi.*

*Cho dời vô thượng tu , Ðúc búa khap nhân tâm. Cảm hóa ké sơ cơ,*

*Không ai không dược phúc. Giảng dien cùng ngợi khen, Pháp hoa doi dời trược.*

*Hàng ph?c ké ngoan cường, Thành hien hòa nhu thu¾n. Ðeu tìm ánh sáng dạo,*

*Tạo thi n nghi p dài lâu.*

*Bó tuoi già không tịch, Bat tủ lại hoàn sinh.*

*Trù b nh lìa ô ue,*

*Het sac tướng, lao nhqc. Am cái lien di t trù, Thanh tịnh, d?c tran het. Tư tướng th? d?c dịnh, Lưu bo hoàn vô vi.*

*Không dịnh thường vang l¾ng, Không tr? cũng không hành.*

*Không hành không pháp thúc, Thị hi n tướng quang minh.*

*Pháp von không tăng giảm, Thường an tịch không không. Như Lai hi n than hóa,*

*Tat cả dược chân dạo. Ngu si tịch nhiên dịnh, Tâm dong với vô sinh. Tôi nay nghe thuyet pháp, Dien xuat tu Pháp hoa.*

*Tâm hieu nên phát nguy n, Tat cả dược như Ph¾t.*

*Nay muon thành cõi nước, Nguy n xin nói Pháp hoa. Thnc hành pháp nào dược ? Phải hieu bao nhiêu vi c ?*

*Chóng dược Pháp hoa này, Y nghĩa mà nói tu .*

*Ðeu khien phân bi t rõ, Tat cả tâm dược hieu.*

*Hieu rõ vi c các pháp, Sẽ dược tù trong ngoài. Và dược cả xa gan,*

*Thì sẽ dược làm Ph¾t. Roi trải qua so kiep, Dài lâu theo Ph¾t hqc. Trí tu dieu cot yeu,*

*Khoảnh khac dược thành tnu. Xin dien nói day dú,*

*Cho dại chúng deu biet. Thái tủ và mqi người, Ðảnh le roi an tqa.*

Ph t bảo nữ vương Lợi Hạnh : Muon biet sự thị hi n khai giải Pháp hoa của vị lai quá khứ hi n tại chư Ph t, đeu phải do từ PhNm tán thân thí dụ này mà đac đạo hieu chân lý. Bay giờ có ức vạn trăm ngàn chư thiên, Phạm thiên và nhân dân vô so ke, bon mươi tám vạn Bo-tát đeu được vô sở tùng sinh. Còn có các Thanh Văn cũng đeu phát tâm vô thượng.

Bay giờ Bo-tát Bat Tưởng bạch Ph t rang : Hôm nay đại chúng nghe Pháp hoa Tam-mu i, giải thuyet các

pháp yeu nhưng chưa được thụ ký. Ph t bảo Bo-tát : Hôm nay nói Pháp hoa Tam-mu i là các vị đã có thụ ký từ nhieu kiep so, moi vị tự có cõi nước xứ sở của mình nên không phải nói nữa. Neu người chưa rõ, hãy tự ve xứ sở của mình mà hỏi.

Bay giờ thái tử và nữ vương Lợi Hạnh lien thưa với Bo-tát những đieu trong tâm muon hỏi lien nói k trả lời rang :

*Thưa hien giả trí tu ,*

*Sao không hieu pháp yeu. Neu muon cau tướng báo, Ðeu chang phải trí tu .*

*Neu nói có xú sớ,*

*Túc chang phải Pháp hoa. Can phải dùng mi ng nói,*

*Muon nghe tieng cao quý, Mà không hieu goc ngqn, Thì nói cũng không biet.*

*Dạy dạo con dường tat, Cũng như người mù lòa. Âm vang tieng sư tủ, Mà còn kêu tieng nhó, Th? ký cho thành Ph¾t,*

*Không biet le chính dạo, Th? ký có cõi nưỡc, Cũng như tuong ảo hóa. Có dáp thì có úng,*

*Tư tướng không do dn. Ph? giúp vi c giáo th?, Ðen khú lai hi n tại.*

*Biet tat cả than thông, Không can có ngôn thuyet. Th? ký tại không không, Trong vang l¾ng vô vi.*

*Thường dịnh không d ng chuyen, Riêng, nhó người không biet.*

*Khai dien dieu chưa tó, Vang l¾ng không tạo tác. Ðó là nước an lạc,*

*Thanh tịnh chúng chính pháp. Không nghĩ có tư tướng,*

*Ðó là pháp th? ký.*

*Tó tướng hảo quang minh, Chính là can kho hi n.*

*Ð tủ có nhân dân, Là vào d?c ue trược.*

*Nghĩ không can không kho, Tat cả không khới di t.*

Ðáp mười tám vạn ức k như v y, Bo-tát lien hoan hỉ nói k khen rang :

*Ta tn sinh ngu si,*

*Không hieu lời thượng nhân. Không biet pháp âm ay,*

*Lại nói chưa th? ký. Nay nghe nói k này, Rat sâu khó bày tó.*

*Nguy n phát bản tâm này, Tham lu¾n cùng tri thúc.*

Khi ay thái tử bạch Ph t rang : Nay các hien giả còn không rõ pháp yeu, xin dùng phương ti n khéo léo khai giải. Ph t lien mỉm cười, năm sac hào quang từ mi ng phóng ra, mười phương đeu chieu sáng.

A-nan bạch Ph t : Ph t không cười suông, at có tôn ý, nguy n xin được lang nghe. Ph t bảo A-nan : Ông trông thay đại chúng không ? A-nan đáp : Có thay. Nay Như Lai hỏi đeu đáp đay đủ, moi moi giáo hóa trong mười phương, đ hang sa chư thiên nhân dân đeu khien tu hành thành Ph t.

Bay giờ tự nhiên trời mưa hương hoa bảy báu che trùm ba ngàn đại thiên quoc đ kín cả hư không. Ph t bảo thái tử : Hieu Pháp hoa này cũng như thân người v y. Bay giờ vô so hang sa trăm ngàn nhân dân đeu phát vô thượng chính chân đạo ý, được tâm vô sở tùng sinh, vô so ngàn Thanh Văn đeu được b c A-duy-vi t-trí.

A-nan quỳ thang bạch Ph t : Kinh này tên gì, phụng hành như the nào ? Ph t bảo A-nan : Tên Pháp hoa Tam- mu i, kinh t p hqp những đieu cot yeu của nữ vương Lợi Hạnh hỏi Ph t giải thích ve thân ph n tình người. Neu có kẻ nam người nữ sao chép đqc tụng, còn hơn tu hạnh bo thí tám mươi kiep. Neu đoi trước kinh đien cúng dường le bái còn hơn Bo-tát thực hành hạnh từ bi ba ngàn ức

vạn kiep. Neu hieu rõ nghĩa kinh lan lượt giảng dạy người khác, phúc đức còn hơn cúng dường hang sa Ph t. Neu có người m t khi nghe kinh này thì sẽ không còn sinh tử can kho. Neu người hủy báng không tin, sẽ trôi lăn theo dòng sinh tử không trở ve được bản nguyên. Ph t bảo A-nan : Phú chúc cho ông Pháp hoa Tam-mu i này, nói sơ lược pháp yeu ngàn kiep còn không het được. Nh n kinh phụng hành, chớ giảm m t chữ, câu kinh lời kinh phải rõ ràng đúng đan.

Thái tử và đại chúng đeu hieu rõ, đeu được đạo tu

như b c thượng thủ, đứng d y le Ph t lui ra.

KINH PHÁP HOA TAM MU®I

Kinh so 269 Ðại Chính tân tu

*Nguyên Hien dịch tieng Vi t Tet Nguyên dán Canh Dan 2010 Ph¾t lịch 2553*

**THE SUTRA OF DHARMA FLOWER SAMADHI**

**Meditation on Human Destiny Nguyen Hien’s Translation from Chinese**

**The Sutra of Dharma Flower Samadhi Meditation on Human Destiny**

**Taisho Tripitaka No. 269**

**Chinese Translation by Bhikshu Chih-yen (350-427) English Translation by Nguyen Hien**

Once the Buddha was dwelling in the Vulture Peak, near Rajagriha City, with an assembly of 1250 Bhikshus, 73,000 Bodhisattvas, countless Devas, and celestials from ten directions of the universe, adorned with wonderful miraculous powers and with countless human beings.

At that time, the elders Sariputra, Subbuti and the Bodhisattvas were all wondering what the reason that such a majestic assembly was gathering with numerous auspicious augurs. They all had questions in their thoughts and wanted to ask the Buddha while paying respect to him. The Buddha was emitting numerous colorful rays from his mouth, illuminating the whole universe, reaching innumerable Buddha-lands. The Earth was shaking continuously until the illumination ceased.

Then nobody could see the Buddha. Everybody was

perplexed and amazed. They began to discuss among themselves what the aim and direction of this transcendental Samadhi. They all sat down, started to meditate and wanted to ascertain the Buddha’s whereabouts.

In the assembly, the Bodhisattva named Wise Perception proclaimed, “Good indeed! Good indeed! All the sages present do not know their own nature.”

The King and Queen of Magadha, with the Prince, the Princess, and 32,000 persons of the royal escort all arrived at the mountains looking for the Buddha. Yet, they could not find the World Honored One.

Then the Bodhisattva named Without Perception asked the King, “Why did your Majesty bring such a large escort?” The King named Excellent Discussion answered, “Because I saw the wonderful luminous rays of the Buddha.”

The Queen named Beneficial Conduct asked the Bodhisattva, “Where’s the Buddha now?” The Bodhisattva then answered, “I was looking and could not find him. The Queen stated,” You are the foremost disciple of the Buddha with miraculous powers, so you should know where the Buddha is.” The Bodhisattva answered, “Please, wait just a moment.”

The Earth then was shaking. A majestic lotus throne with the sitting Buddha was emerging from the Earth.

The whole assembly was amazed and perplexed.

The Queen Beneficial Conduct then rose from her seat, prostrated before the Buddha and asked Him: “Seeing the wonderful rays of the Buddha, I was wondering what are the important teachings that the Tathagata wants to propagate? The whole assembly wants to question the Buddha as well but they do not see

the Buddha anywhere. They are all perplexed- I would like to make a special request to the Buddha, to explain clearly and entirely. The assembly were all meditating, looking at the World Honored One, and could not find the Buddha anywhere. They all had discussions, wondering what were the Buddha’s intentions? Where is He now? With pure thoughts, I had the same questions. May I request the World Honored One have pity on us to tell the truth? What were the intentions and directions of this Samadhi? What was its name?”

The Buddha answered the Queen,” This is a profound wonderful request. I will explain. The name of this meditation is Dharma Flower Samadhi. Similar to a single big tree with a single huge flower covering three thousand cosmos, its perfumes were spreading across innumerable Buddha-lands. For anybody who has the chance to hear this Sutra, to understand its meaning, to apply and practice for his own liberation, all the signs and symptoms of illness will disappear.”

The Queen Beneficial Conduct then asked the Budddha: “Why did this Flower Dharma Samadhi have such wonderful powers, such magnificent wisdom?”

The Buddha then told the Queen: “The flower is the beauty of a tree, anybody who sees it, they all love it.

They all love to receive the wonderful light of this Dharma Flower Samadhi. Any being who did not know, did not hear, did not believe, they would not be called Bodhisattvas. They do not have wisdom. They have lost their nature. They will be attracted to the flowing

samsara. They will be whirling like scum in the flow of destiny. They could not see clearly the lights.”

The Queen then asked the Buddha, “I would like to practice this Samadhi. How many things to realize? I would pray to the Buddha to have pity on us. To instruct us clearly so everybody can understand it and can enter this Samadhi.”

The Buddha answered: “Wonderful! Wonderful! Most beings would finally be liberated. They must realize two practices:

* One: to know this body is like an illusory dream.
* Two: to know greed, anger, and stupidity as baseless, immaterial.

Then the Buddha spoke this Gatha:

*“This dharma body is everything, it is like an illusory dream, continuously changing. The passions of greed, anger, and stupidity are all invisible, changing, and immaterial, like flowing scum.*

*Observe clearly the human body. It is not solid but fragile and inconsistent (once separated, once reassembled). All the intentions and all the calculations are empty.”*

The Buddha told the Queen Beneficial Conduct: “The Dharma Flower Samadhi requires four special

practices:

* One: practice of no perception;
* Two: practice of charity;
* Three: practice of calmness of mind, no desperation;
* Four: practice of wisdom, no ignorance.

Then the Buddha said this Gatha:

*“Do not commit incorrect conduct, do not despise morality.*

*Always practice charity, without hesitation. Without despair, keep the mind calm.*

*Be wise, do not be ignorant.*

*Do not say no consequence of the will, of the behavior. Do not speak senseless speech.*

*Then you may enter the Samadhi with no limit, without duality.”*

The Buddha said to the Queen:

“There were 36 practices of the Samadhi. Do not see appearing or disappearing, Nothing increasing, nothing decreasing, Nothing entering, nothing exiting, Nothing inside, nothing outside,

Nothing staying, nothing arriving, Nothing flowing, nothing still, Nothing blowing, nothing solid, No suffering, no illness,

No remembering, no hoping,

No birth, no death, no knowledge, No coveting, no hate, no anger,

No stupidity, no ignorance, no largess, no misery, No goodness, no naughtiness,

No mind, no thought, no thinking,

No starting, no destruction of these things.

They are all in suchness with no perceptions whatsoever.

Those were the 36 visions of the Dharma Flower Samadhi.”

Then the Buddha said this Gatha:

*“No memory, no perception,*

*No perceiving forms, no aspiration.*

*No realization of the Dharma Flower Samadhi. All are nothingness, no myself, no other self-*

*All spectacles before your eyes are disappearing.*

*Have no perceptions-*

*Do not see good or bad.*

*Everything is empty; all are in the state of suchness. Always practice this mediation.”*

When the Buddha said these 36 practices, countless celestials, human beings and all the people of the King’s escort, more than forty hundred thousand people, all developed the right and foremost understanding of the Dharma.

The Queen Beneficial Conduct and thirty two thousand ladies of the royal court were all very happy. They all developed the Dharma vision; all were very joyful, had paid respect to the Buddha, had circumbulating the Buddha three times and were saying this Gatha:

*“The World Honored One is really magnificent.*

*Has spoken about the events of the past, present and future of human destiny.*

*He has cleared all the obscurations, all the afflictions of human life.*

*He has instructed us to understand our destiny as scum in the flow of life.*

*He is helping us to reach the city of peace, security, city of nothingness.*

*Already for the celestials and human beings.*

*He has accomplished a tremendous transformation.*

*The countless assembly of the beings of the past, the present and the future all would realize their own nature.*

*We all aspire to receive the magnificent power of the Dharma Flower Samadhi.*

*And we pray all the beings of three realms will attain realization of this Samadhi.*

*May we all practice this Samadhi in this present life!*

*May the world not see old age, death, and sorrow but will always have happiness!*

*May all sufferings be vanished!*

*May all like to enter into the trance of Samadhi!*

*May we all understand the meaning of no perceptions!*

*May all the beautiful features of the human body be manifested!*

*May all beings of the Samsaric world realize their status of ever-flowing scum in the River of Life!*

*May all develop the ever-present mind of charity!*

*May we all have the excellent attributes of the Buddha body!*

*May we be able to assemble all beings, so we can teach them the ever-happy practice of Samadhi!*

*May we stay in the Sunyata, reaching the Tathagata, and the Supreme Wisdom!”*

After the Queen had finished speaking the Gatha, she was then thinking-how to instruct the ignorant people who are not seeing the right Dharma?

The Buddha right away knew her thoughts and told the Queen:

“If you want to practice the right way, to teach the right Dharma, you have to ask the people present to stop their delusions.”

The Queen then rose from her seat and asked the Buddha, “According to your teachings, what is the meaning of these terms: No Dharma, No instruction and No body?”

The Buddha answered:

“No Dharma” has 8 practices.

“No instruction” has 6 detachments. “No body” has 7 divisions.

The Queen then asked the Buddha:

“What are these practices?”

The Buddha answered:

“The 8 practices of “No Dharma” are:

* One, straight view, no deviated view
* Two, straight knowledge, no judgment
* Three, be straight, not tortuous,
* Four, frank speaking, not to be hurtful
* Five, right practice, no ignorance
* Six, right thinking, not to wander
* Seven, right determination, to remain calm
* Eight, to receive donation lightly, without seeking

These are the eight practices of “no Dharma.”

“What are the six practices of detachment of “No instruction”?

* One, no notion of a sight or not a sight,
* Two, no notion of a sound or not a sound
* Three, no notion of a taste or not a taste
* Four, no notion of a smell or not a smell
* Five, no notion of a touch, not a touch
* Six, no notion of a thought or not a thought These are the six practices of detachment of “no

instruction”.

“What are the seven divisions of the human body?

* No perception of fluidity,
* No perception of motion,
* No perception of heat,
* No perception of solid,
* No perception of mind,
* No perception of consciousness,
* No perception of Dharma practice.

These are the seven items of division of the human body.

Nobody is to be taught, that is the right way of teaching.”

Then the Buddha said this Gatha:

*“If one wants to explain the essential teaching of the Dharma Flower Samadhi, one has to diligently apply these instructions, so one can understand correctly the meaning of the teaching.*

*Apply all these six, seven, eight practices completely.*

*Attachment is empty by itself. Do not have envy or desire.*

*Remain calm; forsake your own thoughts. Teach by silent exemplary conduct.*

*Do not perceive there is a soul inside.*

*Be aware of your mind, one has intrinsic purity.*

*If you do not understand that life is ephemeral, you cannot detach yourself from desire.*

*To be able to get in or out living, do not have attachments.*

*No more suffering, no more perception, Nothing is created; nothing is destroyed.*

*If you have a single thought, you will be miserable. Do not look for encounter or occasion.*

*While enjoying sensual pleasures, you have to see them as dream-like; otherwise you will be attached to desire.*

*If you are sick, keep your mind focused on the intrinsic quiescence of your nature.*

*See everything with wisdom. Remember every scene is ephemeral. Keep calm, tranquil.*

*Practicing the Dharma Flower Samadhi is to remain detached, nothing to enter, nothing to exit.*

*All are in a state of suchness.*

*Always practice charity and teaching people about wisdom is another form of charity.*

*All the Buddhas congratulate such endeavor.”*

The Queen was full of joy upon hearing this teaching. She jumped into the air seven meters high as she rose to pay her respects to the Buddha. She then returned to her diamond lotus seat.

In the audience a Bhikshu had a thought that the Queen must be a magical creature. He then rose from his seat, prostrated before the Buddha and asked this question:

“I do not know, by my own ignorance, whether the Queen is a woman or a man. How could she ask these profound questions about the Dharma with the appearance of a woman? How long did she learn Buddhism? No other person could ask these questions with exceptional insight, with exceptional wisdom?

Where did she come from, to be born to the royal family? How long in the past did she cultivate the way? To be born to this world just in time to see the Buddha?”

The Buddha answered these questions:

“She had practiced diligently, earnestly Buddhism. She followed all the precepts, asked frequent questions. She had patiently preached the Dharma, became unattached to her thoughts. She practiced unexcelled charity. She did not have thoughts when seeing things. If you have real wisdom, you would understand the essential teaching of the Dharma. Once you understand, you should propagate this teaching to other people. Do not keep this teaching for yourself.”

Then the Buddha spoke this Gatha:

*“From many past lives, from many occasions, this Queen Beneficial Conduct had understood her intrinsic nature. Within her own mind, she had practiced the Dharma. In the future, she will cultivate this meditation one thousand years diligently. She will teach the essential meaning of forms to all beings. She will succeed*

*with this Samadhi. The Queen is a real woman. She is not a magical transformation. Her original world is in the immaterial realm. From there, she is born in this world to continue her vows of propagating and developing the Dharma. Without form, she appears to many realms practicing the gift of Dharma. She always has Sunyata in mind. The Bhikshu did not know her origin, why did he misconstrue her woman appearance?*

*If one doesn’t see the original emptiness then one will get tangled in a net of afflictions and passions.*

*True absorption is to deeply penetrate and understand the appearances of the world and to have the will to be detached from forms.*

*The more you think, the more you will be disturbed by the apparent world.*

*Be detached from the three passions.*

*If you do not understand your own life, you think that you are safe.*

*Everything is changing like magic, appearing and disappearing.*

*The four elements of the material realm are empty.*

*You are naturally clinging to its appearance.*

*Your passions are binding and limiting your actions, and downgrading your nature.”*

At that time, hearing the above teachings of the Buddha, eighty four thousand Bhikshus developed the supreme unexcelled enlightenment; countless celestials and humans were making offerings of flowers and perfumes to the Buddha.

The elder Sariputra was thinking: if this Queen who has such a profound and sharp mind, why did she not transform herself into a man?

The Buddha right away knew Sariputra’s thought and told him: “You should ask her!”

Sariputra asked the Queen:

“You have explained these extraordinary teachings and have had discussion with the Buddha, why did you not transform yourself into a man?”

The Queen Beneficial Conduct answered: “Reverend Sariputra, the most important thing of

the way is to have insight to see things the right way. Do no let the four elements, water, fire, earth and wind, cloud your vision. Five passions, six senses altogether will cloud your own purity.

Your mind is changing like magic; your thoughts are created then disappear.

Your ignorance is unlimited.

If you control your mind of coveting, anger, ignorance, you will be out of the cycle of birth and death.

Nothing else is worth all your efforts.

Even if you get rid of all your afflictions, you would still have the perception of their impurities, then you are still at fault.”

Sariputra then asked the Queen:

“If one is practicing Buddhism, should one despise the language?”

She answered:

“Reverend Sariputra! What is despised?”

He said:

“The notion of good or bad is contempt.”

The Queen replied:

“Not clear! You do not understand! You have said, do not take small for small, big for big, good and bad are not different but are equal.

To despise the human body, it is just a form. To despise its own mind, it is invisible.

The four elements of the human body are empty, invisible, and inactive. Who will despise?

Sariputra then said:

“What you said is the preaching of a Bodhisattva, a great sage. You are not there yet. Why did you say these things?”

The Queen asked:

“What does a Bodhisattva stand for?”

Sariputra replied:

“To instruct every living being. To have peace of mind. To put an end to suffering.”

The Queen said:

“What you said is not enough yet. You should see or not see living beings.

You should teach or not teach them.

You should think or not think of a Dharma. So you will be in an uncreated suchness.

You should not teach living beings to practice the Way because of their sufferings.

The way to practice is impartial salvation.”

The elder Sariputra was speechless with this argument.

Then the Queen spoke this Gatha:

*“Every living being is disturbed by three basic passions with five misdeeds, six failings and ten sins. Any living being is inclined to enter three lower realms (hell, animal, asuras).*

*Twelve links of interdependence would continue indefinitely.*

*Death means your body just lost three other elements.*

*If you do not understand Reality, this is called ignorance.*

*Practice to see things as they strike your mind without any attachment or judgment.*

*Unaware, you are caught by three delusions, and then you are bound with a net, thrown away into the abyss.*

*Even if you are strong and wealthy, you should be afraid of the six ways of Samsara.*

*Birth succeeds death continuously One always thinks of impure desires.*

*Countless people of this world are pleased with their own lives.*

*Countless idiots are pleased with themselves.*

*They do not know the hurricane of death, which will engulf them all.*

*If you are resolute to practice the Dharma, you have to be diligent with the basic afflictions, to eradicate them completely.*

*Do not reenter the flowing river of Samsara. Return to your own nature, uncreated.*

*Your nature is perfect, still, luminous, and plentiful.*

*Countless Buddhas of all times have proclaimed these teachings-emptiness, no perception, no attainment.*

*The Samsara is like a deep ocean, a deep abyss.*

*All living beings are attracted to enter them indefinitely.*

*These realities should be taught to everyone Be one-self, one is quiet and calm*

*Thinking of all the sages, one transforms oneself Getting away from all the ephemeral delusions.”*

At that time, forty two thousand Arhats were attaining the seventh stage of sainthood. Forty five thousand celestials and Brahmas were attaining the non- possessive mind. Sixty four thousand women in the audience of the Buddha paid respect to the Buddha and spoke this Gatha:

*“We all listened to the teachings of Queen Beneficial Conduct, with very deep meaning.*

*Our mind has been transformed.*

*We all like to practice these teachings of sublime realization.*

*We all pray the Tathagata, to have pity on us, to teach the supreme prajna- wisdom.*

*Your apparition in this world has fulfilled our aspirations, cleared our minds.*

*Our aspirations are to leave home, to become Bhikshunis. We are all clear about the Truth; we all wish to devote our lives to the propagation of Buddhism.*

*After enlightenment, we will return to save our acquaintances and families, to save everybody.”*

The Buddha then spoke:

“Your requests are very sincere. If you all wish to leave home, to enter the Order, you should have the permission of your parents and the authorization of the King.”

The women spoke this Gatha:

*“We all wish to leave home, to practice Buddhism.*

*We will get the permission of our parents and the authorization of the King. The Way of Truth is not too late for our vigilance. The most important things are to understand our mind, to purify our mind.*

*We all have the same mind, clever determination.*

*To understand this mind is to attain the Truth. The way is not to be attached to the delusions. We will teach everybody to know his or her own mind, to see that the mind is basically empty. Knowledge makes people suffer. The delusions are flowing endlessly.*

*To see is to see something. Do not create any idea of good or bad. The right way of leaving home is to leave the old ways of thinking.”*

The women then returned to their parents’ home and requested their permission to leave home and to seek the authorization of the King. They spoke to the King:

“We all appreciated the favors of the King. We all wish to leave home to become disciples of the Buddha, after learning the wonderful teachings of the Queen. She did teach us the origin of all our sufferings, the basic ignorance, and the attachment to our passions. We all vow to seek the uncreated mind to appear before all Buddhas of the universe to learn the Truth. This world is impermanent; all is suffering.

We all wish to have your permission to leave home, and we promise to return to save our parents after enlightenment.”

The parents then spoke to those women:

“To seek the natural way, everyone should feel convenient to leave home, to practice the Way. We will follow you, we all will leave home soon.”

The women then prostrated before the King and made their request:

“People in the three worlds, all suffer because of their delusions, because of their attachment to their perceptions and their passions; once impermanence strikes, there is no substitute. We all wish to leave home, we will return to save our parents after attainment of Enlightenment. Please grant us our request to leave home.”

The King spoke to the Queen and these women: “You all can leave home tomorrow, to practice the

Dharma. Be aware of three unfinished:

* One is not to finish learning of all ceremonies and all precepts,
* Two is not to feel happiness is lasting,
* Third is control your language, your speech.

I let you go. I do not like to give orders to you anymore.

Hurry to fulfill your aspirations; do not hesitate. I wish to become a Bhikshu too.”

The King then prostrated before the Buddha and made this request:

“Hearing the sublime teaching of the Dharma, I was transformed. With my entourage, we all wish to receive the basic Buddhist precepts; we all wish to leave home. I will transfer the government of my kingdom to my son.”

The Buddha emitted countless colorful rays to illuminate the ten directions of the universe. The earth was shaking with six manners. The celestials were happily chanting and playing music, offering flowers and precious ornaments through three thousand cosmos. All the mountains and hills became golden and flattened. All dead trees got new leaves. All beings behaved rightly, wishes were fulfilled. The wind was blowing, glorifying the virtues and merits of the Tathagata- the fragrance of perfumes and flowers formed an umbrella covering the Buddha and the assembly.

Everyone was chanting the extraordinary powers of the Buddha.

“By the power of the Buddha, every being, everything was getting new life, everything was returning to their original luminous nature, vowing to attain Buddhahood. Leaving the dead weight of their delusions and habits. When learning the Buddha voice, all came back to their origin.

The six senses were blindfolding us all.

The four elements of our body disturb us with five passions.

Once we understand the teachings of Sunyata, we will diligently practice the Dharma. We vow to attain the right supreme perfect enlightenment, then we will reach Nirvana.”

The whole assembly was happily paying their respects to the Buddha. Seeing this extraordinary scene, the Arhats adorned with six supernatural powers said this Gatha:

*“We would be amazed to see the Queen Beneficial Conduct transforming herself into a female Bodhisattva. Everybody would enjoy this spectacle.”*

At this time in a world with no women, one hundred and five thousand Arhats, thirty-three thousand stream- enterers were all reaching the non-receding stage.

Eighty-six thousand once–returners were attaining the perfection of patience. Countless Arhats were developing the supreme perfect wisdom. Numerous Pratyeka Buddhas were attaining the final stage like Meitreya Bodhisattva.

The King abdicated and gave the kingdom to the Crown Prince. The Prince named Eloquent Heritage prostrated and said:

“The King would like to get rid of dangerous burdens for his family and descendants. He gave up his family to get the wealth of the Dharma- governing a large kingdom is losing the fundamental nature. Not practicing the Prajna wisdom is to cut off the good. What should I do? I have to obey my father’s order.”

The Prince prostrated before the King and left to go back to the palace. When he began his reign, he signed a decree that every citizen should learn Buddhism to become good members of their family and of the kingdom. If they did not obey, they would be punished.

The Prince was diligent, wise and developed his aspirations toward Enlightenment. He cut off old bad criminal practices. The earth shook six ways. The citizens of the kingdom prayed for the Prince to become a Buddha, and everybody would attain Buddhahood.

The Buddha smiled, emitted colorful rays, reaching countless Buddha-lands. All peoples were vowing to attain Buddhahood, food would appear naturally from the Heaven, all Bodhisattvas would be like the ones in the Buddha-land of Amitabha Buddha.

The Prince Eloquent Heritage received a body of merits after seven days. He came to the Buddha’s residence, with incalculable entourage and numerous people. He paid homage to the Buddha, then said this Gatha:

*“The Buddha has taught the Samadhi whose merits and virtues are unlimited.*

*His radiance sent colorful rays shaking three thousand cosmos-*

*Propagating the supreme wisdom.*

*His virtue has converted the ordinary people. His wisdom was winning over everybody’s mind- Every person got real benefits.*

*Everybody praised his eloquence, his insight –*

*The Dharma Flower has changed this confused world.*

*It has won over the incredulous, Made them docile and kind.*

*Everybody was seeking the luminous path, Was practicing the virtuous way,*

*Leaving the lonely old age. To seek immortality.*

*If reborn, one will get rid of all disturbances. Forsaking all perceptions, all travail.*

*All obstructions will vanish. All desires will disappear.*

*All thoughts would be calmed.*

*All thoughts will be quieted, uncreated.*

*The meditations of emptiness will bring quietude. No attachment and no action.*

*No action will bring any awareness- The natural radiance will be manifested.*

*Nothing is increasing; nothing is decreasing. Everything is empty, in perfect quietude.*

*The Buddha has appeared, given the teaching. Everybody will realize the Right Way.*

*Ignorance will be cleared. This mind is uncreated, equal.*

*I heard the teaching of Dharma Flower, The teaching of supreme wisdom.*

*I made my vows,*

*Everybody will attain Buddhahood!*

*May my kingdom always hear the teaching of Dharma Flower Samadhi!*

*How to practice this Samadhi? How many ways to understand?*

*I pray the Buddha to teach the deep meaning so everybody would understand the Way thoroughly inside and outside, far and near.*

*So everybody will attain Buddhahood, through time and time will practice the teaching.*

*I pray the Buddha to teach the core wisdom So everybody would understand and Spontaneously attain the uncreated mind.”*

The Prince and the whole assembly paid homage to the Buddha and returned to their seat.

The Buddha said to the Queen Beneficial Conduct: “To understand the meaning of the discourse on the

Dharma Flower Sutra of all present, past and future Buddhas, you have to understand the parabola on division of human body elements. So everybody would understand the Truth, the Reality.”

At that time, countless celestials, Brahmas and human beings, forty hundred thousand Bodhisattvas were realizing the practice of detachment. The sound-hearer saints were developing the supreme unexcelled mind.

The Bodhisattva No Perception said to the Buddha:

“Today, the assembly has heard the Dharma Flower Samadhi, explaining the core teachings of Buddhism but we do not receive yet the prediction of attaining Buddhahood from the World Honored One.”

The Buddha answered:

“Today, you are listening to the teaching of Dharma Flower. That means you have already received the prediction of Buddhahood during your past lives.

Everybody will have his own Buddha-land. No need to say anymore. If you do not understand, go back to your own land to ask for predictions.”

Then the Queen and the Prince said to the Bodhisattva:

“The most reverend,

Why do you not understand the core teaching? The excellent marks of a Buddha are not wisdom. If you have dwelling, this is not Dharma Flower If you need oral teaching, need to hear speeches,

Then you do not understand your own origin, your own nature,

Then you still do not understand the Truth and how to attain the instantaneous mind.

Similar to the blind, hearing the roar of a lion, he still thinks, this is a feeble sound.

To predict future attainment of Buddhahood, To predict the future world of a Buddha,

All these are like illusions. Do not hesitate

If you teach the Dharma, then people will follow.

Remember to help the propagation of the Buddha’s teachings.

From now until the distant future These are supernatural powers:

All teachings are silent All predictions are empty

All are uncreated, perfectly calm All are still, undisturbed

For the common people, explain this teaching to them

Remain still, inactive, and then you are in the realm of Bliss

No errant thoughts in the mind is the realization of the Way

No perception, no attachment to forms are predictions to attain Buddhahood

The radiance of the Buddha’s excellent attributes represents many arduous practices

To have disciples, is to get in trouble, thinking no travail, no suffering

Nothing is learned, nothing is liberated.”

The Bodhisattva answered:

“Myself, an ignorant,

I do not understand these instructions of your superior wisdom.

I did ask for prediction of future Buddhahood.

Now, hearing this Gatha, I understand how to develop my mind and confer with other sages.”

The Prince spoke to the Buddha:

“Even the superior sages of this assembly did not understand fully the essentials of the teaching. I pray the Tathagata to use expedient means to instruct us.”

The Buddha was smiling; five colorful rays were emitted from his mouth, illuminating the whole sky.

Ananda said to the Buddha:

“The World Honored One does not smile easily. He should have some good intentions. I pray to the Buddha to instruct us all.”

Then the Buddha said:

“Do you see the whole assembly?”

Ananda replied:

“Yes, I do see.”

The Buddha said:

“I did answer all your questions. Everybody in the ten directions of the world continues to propagate the teaching, saves countless celestials and human beings and guides them to the path of Buddhahood.”

The whole sky is covered with flowers, incenses and precious canopies, similar to the other three thousand world systems. The Buddha said to the Prince:

“Understanding the Dharma Flower Samadhi is to understand the human destiny.”

At that time, countless people developed the supreme enlightened mind, acquired the uncreated mind, and countless sound-hearer disciples attained the non- receding stage.

Ananda then prostrated before the Buddha and made this request:

“What is the name of this sutra? How should we practice it?”

The Buddha answered:

“This sutra is named Dharma Flower Samadhi or the Queen Beneficial Conduct Questions, explaining the essential teachings on human destiny.

If any noble man or woman copies and recites this sutra, he or she will get more merits than practicing the perfection of charity for eighty eons. In front of this sutra if anyone makes an offering or pay respect, this practice will bring more merits than practicing kindness in thirty hundred thousand eons.

If anyone understands this sutra, then goes out and instructs other people, the merits acquired will be greater than those from making offering to countless Buddhas as numerous as grains of sand of the Ganges River.

If anyone listens once to this sutra, he or she will be liberated, free of samsaric sufferings.

If anyone does not have faith in it, despise it, he or she will continue the unlimited cycles of birth and death. He or she will not be able to return to his or her own nature.”

The Buddha said to Ananda:

“I entrust this sutra to you. The teachings of this sutra could not be explained fully in one thousand eons. Do not omit or change anything.”

The Prince and the assembly had received the instructions, attained the wisdom like superior sages, paid respect to the Buddha and then returned to their residences.

**The Sutra of Dharma Flower Samadhi Chinese Taisho Tripitaka No. 269**

**Nguyen Hien translated from Chinese 2010, Buddhist Calendar 2553**